|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  Số: 2416/QĐ-BKHCN | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2018* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt danh mục nhiệm vụ KH&CN đặt hàng thuộc Chương trình**

**phát triển thị trường khoa học và công nghệ đến năm 2020 để xét giao trực tiếp bắt đầu thực hiện từ năm 2018**

**BỘ TRƯỞNG**

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 08 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 2075/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ đến năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 32/2014/TT-BKHCN ngày 06 tháng 11 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc quy định quản lý Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ đến năm 2020 và Thông tư số 08/2016/TT-BKHCN ngày 24 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2014/TT-BKHCN;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước và Thông tư số 03/2017/TT-BKHCN ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN;

Trên cơ sở kết quả làm việc và kiến nghị của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ được thành lập theo Quyết định số 656/QĐ-BKHCN và 657/QĐ-BKHCN ngày 27 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ đến năm 2020 bắt đầu thực hiện từ năm 2018;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Cục trưởng Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục 08 nhiệm vụ KH&CN đặt hàng thuộc Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ đến năm 2020 để xét giao trực tiếp bắt đầu thực hiện từ năm 2018 *(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)*.

**Điều 2.** Giao Cục trưởng Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ tổ chức thông báo danh mục nhiệm vụ nêu tại Điều 1 trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định để các tổ chức, cá nhân biết và đăng ký tham gia xét giao trực tiếp; phối hợp với Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính tổ chức các Hội đồng tư vấn tuyển chọn, xét giao trực tiếp các nhiệm vụ theo quy định hiện hành và báo cáo Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về kết quả thực hiện.

**Điều 3.** Cục trưởng Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 3;  - Lưu: VT, KHTC. | **KT. BỘ TRƯỞNG**  **THỨ TRƯỞNG**  **Trần Văn Tùng** |

**Phụ lục**

**DANH MỤC NHIỆM VỤ KH&CN ĐẶT HÀNG THUỘC CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG**

**KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐẾN NĂM 2020 ĐỂ XÉT GIAO TRỰC TIẾP BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2018**

*(Kèm theo Quyết định số 2416/QĐ-BKHCN ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên nhiệm vụ KH&CN** | **Mục tiêu** | **Sản phẩm dự kiến đạt được** | **Phương thức tổ chức thực hiện** | **Thời gian thực hiện** |
| *(1)* | *(2)* | *(3)* | *(4)* | *(5)* | *(6)* |
| 1 | **Dự án:** Hỗ trợ thương mại hóa Robot kiểm tra khuyết tật mối hàn | - Hoàn thiện công nghệ và thiết bị robot kiểm tra khuyết tật mối hàn.  - Thương mại hóa và chuyển giao công nghệ sản xuất hệ thống robot kiểm tra khuyết tật mối hàn đạt tiêu chuẩn quốc gia. | - Báo cáo khảo sát, nghiên cứu về thị trường.  - Báo cáo phương án thương mại hóa robot kiểm tra khuyết tật mối hàn.  - Bộ hồ sơ hoàn thiện về công nghệ và thiết bị robot kiểm tra khuyết tật mối hàn đạt tiêu chuẩn quốc gia.  - Tối thiểu 10 hợp đồng chuyển giao 10 bộ robot kiểm tra khuyết tật mối hàn.  - 01 sáng chế được chấp thuận đơn. | Xét giao trực tiếp cho Đại học Duy Tân | 24 tháng |
| 2 | **Dự án:** Hỗ trợ thương mại hóa máy thu hoạch mía nguyên cây có trọng lượng nhẹ phù hợp điều kiện canh tác ở Tây Ninh và Nam Bộ | - Hoàn thiện máy thu hoạch mía nguyên cây, bao gồm: róc lá, cắt gốc, cắt ngọn, đổ đống.  - Thương mại hóa và chuyển giao công nghệ máy thu hoạch mía nguyên cây. | - Báo cáo khảo sát, nghiên cứu về thị trường.  - Báo cáo phương án thương mại hóa máy thu hoạch mía nguyên cây.  - Bộ hồ sơ hoàn thiện về công nghệ và máy thu hoạch mía nguyên cây đạt tiêu chuẩn quốc gia, bao gồm:  + Năng suất (chặt, hạ, róc lá, cắt ngọn, đổ đống): 1ha/ca;  + Tỷ lệ cắt sót: không quá 10%.  - Tối thiểu thương mại hóa 10 máy thu hoạch mía nguyên cây.  - Đăng ký sở hữu công nghiệp cho 01 sản phẩm. | Xét giao trực tiếp cho Công ty TNHH MTV Lê Ngọc | 24 tháng |
| 3 | **Dự án:** Hỗ trợ thương mại hóa dây chuyền thiết bị xử lý rác thải sinh hoạt sử dụng công nghệ BD-ANPHA | - Xây dựng phương án thương mại hóa và chuyển giao dây chuyền thiết bị xử lý rác thải sinh hoạt sử dụng công nghệ BD-ANPHA.  - Xây dựng mô hình vận hành dây chuyền thiết bị xử lý rác thải sinh hoạt sử dụng công nghệ BD-ANPHA. | - Báo cáo khảo sát, nghiên cứu về thị trường.  - Báo cáo phương án thương mại hóa dây chuyền thiết bị xử lý rác thải sinh hoạt sử dụng công nghệ BD-ANPHA.  - Bộ hồ sơ chuyển giao công nghệ và phương án vận hành dây chuyền xử lý rác thải đồng bộ đạt tiêu chuẩn quốc gia về khí thải.  - Tối thiểu thương mại hóa:  + 02 dây chuyền xử lý rác thải công suất 500kg/h;  + 02 dây chuyền xử lý rác thải công suất 01-02 tấn/h;  + 01 dây chuyền xử lý rác thải công suất 100 tấn/ngày đêm.  - Đăng ký sở hữu công nghiệp cho 01 sản phẩm. | Xét giao trực tiếp cho Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường Bách khoa  Hà Nội | 24 tháng |
| 4 | **Dự án:** Hỗ trợ thương mại hóa các chế phẩm sinh học phục vụ phát triển nông nghiệp bền vững | - Hoàn thiện công nghệ và quy trình sản xuất các chế phẩm sinh họcphục vụ phát triểnnông nghiệp bền vững.  - Thương mại hóa và chuyển giao quy trình sản xuất các chế phẩm sinh họcđạt tiêu chuẩn quốc gia. | - Báo cáo khảo sát, nghiên cứu về thị trường.  - Báo cáo phương án thương mại hóa quy trình sản xuất các chế phẩm sinh học.  - Bộ hồ sơ hoàn thiện về quy trình công nghệ sản xuất các chế phẩm sinh học đạt tiêu chuẩn quốc gia.  - Tối thiểu 05 hợp đồng chuyển giaoquy trình công nghệ sản xuất các chế phẩm sinh học quy mô 10 tấn/mẻ đạt tiêu chuẩn quốc gia.  - 01 mô hình trình diễn ứng dụng chế phẩm sinh học trong phát triển nông nghiệp bền vững.  - Giấy phép sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.  - Giấy chứng nhận bảo hộ nhãn hiệu PNBio cho từng loại chế phẩm sinh học.  - 01 sáng chế được chấp thuận đơn. | Xét giao trực tiếp cho Công ty TNHH Sinh học Phương Nam | 24 tháng |
| 5 | **Dự án:** Hỗ trợ thương mại hóa quy trình công nghệ sản xuât hỗn dịch nano bạc 1000 ppm và một số sản phẩm từ hỗn dịch này | - Hoàn thiện và thương mại hóa quy trình công nghệ sản xuất hỗn dịch nano bạc 1000 ppm;  - Hoàn thiện và thương mại hóa quy trình công nghệ sản xuất 05 sản phẩm từ hỗn dịch nano bạc 1000 ppm. | - Báo cáo phân tích thị trường và phương án thương mại hóa quy trình công nghệ sản xuất hỗn dịch nano bạc 1000 ppm;  - Hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất hỗn dịch nano bạc 1000 ppm quy mô 100 kg/mẻ;  - Hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất 05 sản phẩm từ hỗn dịch nano bạc 1000 ppm để thương mại hóa;  - 06 báo cáo đánh giá độ ộn định của hỗn dịch nano bạc 1000 ppm và 05 sản phẩm;  - 06 bộ tiêu chuẩn cơ sở;  - 01 bộ nhận diện thương hiệu cho 05 sản phẩm;  - 01 giải pháp hữu ích được chấp nhận đơn;  - Tối thiểu 05 hợp đồng chuyển giao công nghệ sản xuất hỗn dịch nano bạc 1000 ppm và số sản phẩm từ hỗn dịch này. | Giao trực tiếp Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương | 24 tháng |
| 6 | **Dự án:**Hỗ trợ thương mại hóa công nghệ tạo gel từ một số loài cá có giá trị kinh tế thấp vùng biển các tỉnh Nam Trung Bộ để sản xuất chả cá hữu cơ | - Hoàn thiện và thương mại hóa quy trình công nghệ tạo gel từ một số loài cá có giá trị kinh tế thấp vùng biển các tỉnh Nam Trung Bộ.  - Phát triển và thương mại hóa quy trình sản xuất sản phẩm chả cá hữu cơ. | - Báo cáo phân tích thị trường và phương án thương mại hóa quy trình công nghệ tạo gel từ một số loài cá có giá trị kinh tế thấp vùng biển các tỉnh Nam Trung Bộ;  - Hoàn thiện quy trình công nghệ quy trình công nghệ tạo gel từ một số loài cá có giá trị kinh tế thấp vùng biển các tỉnh Nam Trung Bộ công xuất 300 kg/ngày;  - Hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất chả cá hữu cơ công xuất tối thiểu 300kg/ngày;  - 02 bộ tiêu chuẩn cơ sở (nguyên liệu và sản phẩm);  - 01 bộ nhận diện thương hiệu cho sản phẩm chả cá hữu cơ;  - 01 giải pháp hữu ích được chấp nhận đơn;  - Tối thiểu 03 hợp đồng chuyển giao công nghệ quy trình công nghệ quy trình công nghệ tạo gel. | Giao trực tiếp Công ty Cổ phẩn Thực phẩm Cam Ranh | 24 tháng |
| 7 | **Dự án:** Hỗ trợ thương mại hóa quy trình công nghệ sản xuất nano tảo Spirulina platensis | - Hoàn thiện và thương mại hóa quy trình công nghệ sản xuất nano tảo Spirulina platensis.  - Phát triển và thương mại hóa quy trình sản xuất sản phẩm từ nano tảo Spirulina platensis. | - Báo cáo phân tích thị trường và phương án thương mại hóa quy trình công nghệ sản xuất nano tảo Spirulina platensis;  - Hoàn thiện quy trình công nghệ quy trình công nghệ sản xuất nano tảo Spirulina platensis quy mô 100 kg/mẻ;  - Hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất sản phẩm từ nano tảo Spirulina platensis 200.000 đơn vị/mẻ;  - 02 bộ tiêu chuẩn cơ sở (nguyên liệu và sản phẩm);  - 01 bộ nhận diện thương hiệu cho sản phẩm từ nano tảo Spirulina platensis;  - 01 giải pháp hữu ích được chấp nhận đơn;  - Tối thiểu 01 hợp đồng chuyển giao công nghệ quy trình công nghệ sản xuất nano tảo Spirulina platensis. | Giao trực tiếp Viện Công nghệ môi trường – Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam | 24 tháng |
| 8 | **Dự án:** Thương mại hóa quy trình công nghệ sản xuất thực phẩm chức năng hỗ trợ phòng chống loãng xương từ Ba Kích tím Quảng Ninh | - Hoàn thiện quy trình sản xuất nguyên liệu nano từ cao định chuẩn Ba Kích.  - Hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất thực phẩm chức năng hỗ trợ phòng chống loãng xương từ nguyên liệu nano Ba Kích  - Hỗ trợ thương mại hóa thực phẩm chức năng hỗ trợ phòng chống loãng xương từ nguyên liệu nano Ba Kích | - Báo cáo đánh giá thị trường cho nguyên liệu cao định chuẩn và các sản phẩm hỗ trợ phòng chống loãng xương từ nguyên liệu nano Ba Kích  - Quy trình sản xuất cao định chuẩn Ba Kích quy mô 10kg/mẻ.  - Quy trình sản xuất nano Ba Kích từ cao định chuẩn quy mô 05kg/mẻ.  - Quy trình sản xuất thực phẩm chức năng hỗ trợ phòng chống loãng xương từ nguyên liệu nano Ba Kích quy mô 50.000 viên nang cứng/mẻ.  - Tiêu chuẩn cơ sở của cao định chuẩn nguyên liệu nano Ba Kích và sản phẩm chức năng.  - Báo cáo đánh giá tác dụng hỗ trợ phòng chống loãng xương của cao định chuẩn và nguyên liệu nano Ba Kích.  - Báo cáo độ ổn định và tính an toàn của sản phẩm thực phẩm chức năng.  - 01 hợp đồng chuyển giao quy trình công nghệ sản xuất thực phẩm chức năng hỗ trợ phòng chống loãng xương từ Ba Kích  - 01 Chuyên đề truyền thông cho thực phẩm chức năng từ Ba Kích.  Sản phẩm cuối cùng là 150.000 viên nang cứng. | Xét giao trực tiếp cho Viện Khoa học Vật liệu – Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam | 16 tháng |

*(Danh mục gồm 08 nhiệm vụ)*